TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/DS-ST
Ngày: 17 – 3 – 2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Tươi.

Ông Quách Văn Vệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 136/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, Bán Đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Thái P – Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Ngọc Hiển (Văn bản ủy quyền ngày 14/11/2019) (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: 1/ Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1965 (có mặt).

2/ Bà Nguyễn Phương E, sinh năm 1969 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã V, huyện N, tỉnh C ..

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 28/11/2022 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Căn cứ Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Phương E với Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Ngọc Hiển (gọi tắt là Ngân hàng); theo đó ông L và bà Phương Em đã vay vốn tại Ngân hàng gồm các món vay như sau:

- Số khế ước tiền vay 6600000713440521 với số tiền gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi còn phải trả kể từ ngày vay đến ngày 28/11/2022 là 3.870.000 đồng; ngày vay 12/8/2018, hạn trả 12/8/2023; lãi suất cho vay 8,25%/năm, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn.

- Số khế ước tiền vay 6600000719303635 với số tiền gốc 8.000.000 đồng, tiền lãi còn phải trả kể từ ngày vay đến ngày 28/11/2022 là 640.000 đồng; ngày vay 12/12/2020, hạn trả 12/12/2025; lãi suất cho vay 9,0%/năm, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn.

- Về tình hình trả nợ, trả lãi tiền vay:

+ Số khế ước tiền vay 6600000713440521: Trả tiền gốc bằng 0 đồng, có trả tiền lãi 13.681.386 đồng.

+ Số khế ước tiền vay 600000719303635: Trả tiền gốc bằng 0 đồng, có trả tiền lãi 738.149 đồng.

Tình trạng món vay đã quá hạn trả nợ gốc theo phân kỳ, nợ lãi nhưng đến nay ông L và bà Phương Em chưa thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình để trả dứt điểm nợ lãi cho Ngân hàng như hợp đồng tín dụng đã ký.

Nay yêu cầu ông L và bà Phương E có trách nhiệm thanh toán các khoản nợ gồm:

+ Số khế ước tiền vay 6600000713440521 với số tiền gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi còn phải trả kể từ ngày vay đến ngày 28/11/2022 là 3.870.000 đồng. Tổng cộng 53.870.000 đồng.

+ Số khế ước tiền vay 6600000719303635 với số tiền gốc 8.000.000 đồng, tiền lãi còn phải trả kể từ ngày vay đến ngày 28/11/2022 là 640.000 đồng. Tổng cộng 8.640.000 đồng

Tổng cộng số tiền phải trả cho Ngân hàng đến ngày 28/11/2022 là 62.510.000 đồng. Trong đó, nợ gốc 58.000.000 đồng và lãi 4.510.000 đồng và lãi phát sinh từ sau ngày khởi kiện đến thời điểm tất toán món nợ.

Ông Nguyễn Hoàng L trình bày: Ông và bà Phương E có vay nợ của Ngân hàng chính sách huyện Ngọc Hiển với số tiền vốn là 58.000.000 đồng. Hiện ông và

bà Phương E đã ly hôn mặc dù khi ly hôn không yêu cầu Toà án giải quyết nợ chung nhưng có sau đó có thoả các khoản nợ của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Ngọc Hiển bà Phương E có trách nhiệm trả, ông có trách nhiệm nợ của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Ngọc Hiển. Thoả thuận bằng văn bản nhưng không có cơ quan có thẩm quyền xác nhận và hiện bà Phương Em đang quản lý giấy thoả thuận đó.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Phương E đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam trình bày do đây là khoản nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của ông L và bà Phương E nên yêu cầu ông L, bà Phương E cùng thanh toán số tiền 64.085.779 đồng, trong đó nợ gốc là 58.000.000 đồng và số tiền nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 6.085.779 đồng và lãi phát sinh từ sau ngày xét xử đến thời điểm tất toán món nợ.

Ông Nguyễn Hoàng L trình bày: Đồng ý trả vốn và lãi 64.085.779 đồng nhưng yêu cầu bà Phương Em cùng có trách nhiệm trả.

Bà Nguyễn Phương E trình bày: Đồng ý cùng với ông L có trách nhiệm thanh toán số tiền vốn và lãi còn nợ là 64.085.779 đồng cho Ngân hàng.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng được thực hiện đúng trình tự pháp luật quy định. Do ông Nguyễn Hoàng L, bà Nguyễn Phương E chưa thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam khởi kiện ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Phương E về tranh chấp hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Phương E cư trú tại ấp Nhưng Miên, xã Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

[2] Về nội dung: Việc ông L và bà Phương E vay nợ tại Ngân hàng là thực tế có xảy ra, khi vay đôi bên có thỏa thuận về thời hạn thanh toán và có lãi, nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật. Căn cứ hồ sơ vay vốn thể hiện ông L và bà Phương E vay vốn trực tiếp tại Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam thuộc Phòng giao dịch huyện Ngọc Hiển với số tiền gốc 58.000.000 đồng, có thoả thuận lãi phát sinh, lãi quá hạn 130% lãi suất trong hạn, thời hạn vay của các kế ước là 5 năm. Phía ông L và bà Phương E không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi là vi phạm thời hạn thanh toán nợ theo hợp đồng xác lập làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bên cho vay. Từ khi xác lập các hợp đồng vay ngày 12/8/2018 và ngày 12/12/2020 đến thời điểm Ngân hàng làm đơn khởi kiện ngày 29/11/2022 thì các khoản nợ vay của ông L và bà Phương Em đã quá hạn. Hội đồng xét xử, thấy rằng ông L và bà Phương Em đã ly hôn theo Bản án số 08/2021/HNGĐ-ST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thì ông L và bà Phương E không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề xử lý nợ, tuy nhiên khoản nợ được xác lập trong thời kỳ hôn nhân giữa ông L và bà Phương E nên ông bà phải cùng có trách nhiệm thanh toán. Tại phiên toà, Ngân hàng yêu cầu ông L và bà Phương E cùng có nghĩa vụ thanh toán nợ nhằm bảo vệ quyền và lợi ích cho Ngân hàng; ông L và bà Phương E xác định sẽ cùng có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng. Xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Sau khi đối chiếu khoản nợ gốc vay chưa thanh toán và mức lãi thỏa thuận ghi nhận trong hợp đồng thấy rằng số tiền lãi phát sinh trên khoản nợ gốc của ông L và bà Phương E vay tính đến xét xử sơ thẩm được tính 6.085.779 đồng là phù hợp theo mức lãi đã thỏa thuận trong hợp đồng và không trái với quy định của pháp luật được chấp nhận. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng, buộc ông L và bà Phương Em phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 64.085.779 đồng và khoản tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay đến khi ông L, bà Phương E thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ đối với Ngân hàng.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì ông L, bà Phương E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 64.085.779 đồng x 5% = 3.204.000 đồng (làm tròn số). Ngân hàng thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam. Buộc ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Phương E có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam số tiền 64.085.779 đồng và khoản tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay đến khi Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Phương E thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ đối với Ngân hàng.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Phương E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.204.000 đồng (làm tròn số).

- Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Như